

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LANG CHÁNH
TỈNH THANH HÓA**

Số: 32/2021/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Lang Chánh, ngày 31 tháng 8 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LANG CHÁNH, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; 81; 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 48/2021/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 7 năm 2021 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con sau khi ly hôn*”. Gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh Lương Đình D, sinh năm: 1984

Và chị Lê Thị C, sinh năm 1991

Đều trú tại: Bản C, xã T, huyện L, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hôn nhân: Anh Lương Đình D và chị Lê Thị C kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh Thanh Hóa vào ngày 09/10/2008. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận đến khoảng tháng 03/2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng đi làm ăn xa, không có thời gian quan tâm đến nhau, dẫn đến việc vợ chồng bất đồng quan điểm sống, mâu thuẫn kéo dài, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc nên anh D chị C đã ly thân từ 03/2018 đến nay. Đến nay anh D và chị C đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên thuận tình ly hôn và yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Anh Lương Đình D và chị Lê Thị C có 02 con chung là Lương Thị Nhật T, sinh ngày 27/4/2008 và Lương Thị Khánh L, sinh ngày 12/01/2010. Anh Lương Đình D và chị Lê Thị C thỏa thuận, anh Lương Đình D trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả 02 con chung là Lương Thị Nhật T và Lương Thị Khánh L. Chị Lê Thị C không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Lê Thị C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[3]. Về tài sản: Anh Lương Đình D và chị Lê Thị C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về các vấn đề khác: Anh Lương Đình D và chị Lê Thị C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí: Anh Lương Đình D và chị Lê Thị C thỏa thuận anh D là người chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lương Đình D và chị Lê Thị C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Lương Đình D trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Lương Thị Nhật T, sinh ngày 27/4/2008 và Lương Thị Khánh L, sinh ngày 12/01/2010. Chị Lê Thị C không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Lê Thị C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản: Anh Lương Đình D và chị Lê Thị C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Anh Lương Đình D và chị Lê Thị C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Lương Đình D phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí sơ thẩm về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung sau khi ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lang Chánh theo Biên lai thu tiền số AA/2015/0005739 ngày 28/7/2021. Anh Lương Đình D đã nộp đủ tiền lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Lang Chánh;
- UBND xã T, huyện L;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Văn Minh